TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN,** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2017/HS-ST
Ngày 08 - 8 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Lý Thị Dung
Ông Đinh Công Ó

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lường Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2017/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2017/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo: Hờ A Th, sinh ngày 27 tháng 3 năm 1974 tại BY- Sơn La; nơi cư trú: Bản HĐ B, xã HĐ, huyện BY, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Hmông; con ông: Hờ A Tu; con bà: Phàng Thị D (đã chết); có vợ là Thào Thị Du; bị cáo có 04 con, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2010, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 22 tháng 5 năm 2017 đến nay; "có mặt".

- *Bị hại:* Anh Thào A T, sinh 1961, nơi cư trú: Bản ST, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; "vắng mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Hờ A Tu; sinh năm 1936, nơi cư trú: Bản HĐ B, xã HĐ, huyện BY, tỉnh Sơn La; "vắng mặt".

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người phiên dịch: Ông Cầm Đình Cốc, nơi cư trú: Khối 12, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; "có mặt".

+ Người làm chứng: Anh Phàng A Chưng, chị Mùa Thị Dê, Thào Thị Như và chị Sồng Thị Công; nơi cư trú: Bản HĐ B, xã HĐ, huyện BY, tỉnh Sơn La; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/4/2017, trong lúc chặt cây "Xanh" ở khu vực suối Sập thuộc địa phận bản ST, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Hờ A Th nảy sinh ý định lấy trộm bò của người dân nên đi đến khu đất nương trồng hoa màu của gia đình anh Thào A T (ở bản ST, xã ST, huyện Phù Yên) thì thấy một đàn bò có 6 con. Chờ tới khi trời tối, Th dùng một đoạn dây leo dài khoảng 6 mét buộc vào cổ một con bò cái rồi dắt bò đi theo đường mòn về bản HĐ B (thuộc xã HĐ, huyện BY). Sau đó, hành vi của Th bị cơ quan chức năng phát hiện và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa,bị cáo Hờ A Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Hờ A Th đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KL- ĐGTS ngày 11.5.2017 của Hội đồng định giá tài sản- UBND huyện Phù Yên kết luận (Bút lục số 44): Con bò cái của gia đình anh Thào A T có trị giá là 22.720.000đ

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 50/KSĐT-KT ngày 18/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố Hờ A Th về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hờ A Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 41 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 76 BLTTHS. Trả lại cho ông Hờ A Tu 01 con dao nhọn.

Trong qua trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên.Về phần bồi thường, gia đình bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận khoản tiền bồi thường thiệt hại là 5.000.000đ. Gia đình bị cáo đã bồi thường xong,bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có ý kiến đề nghị được nhận lại con dao của mình, do không biết bị cáo Th sử dụng vào việc phạm tội.

Kết thúc tranh luận, bị cáo trình bày lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Hờ A Th đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản, lén lút chiếm đoạt 01 con bò cái trị giá 22.720.000đ của anh Thào A T. Theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự thì " Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng …., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm". Như vậy, hành vi của bị cáo Th đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, gây nguy hại cho xã hội không lớn, phạm tội do bột phát. Tuy nhiên, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ sở hữu tài sản của cá nhân, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vì hám lợi trước mắt, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội. Bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc ít người, không biết chữ, sinh sống tài vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật có nhiều hạn chế. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ việc phân tích, đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt ở trên, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, việc giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục vẫn đảm bảo cải tạo bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó

khăn(Bút lục số 99). Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng, Cơ quan điều tra đã trả lại con bò cho anh Thào A T, căn cứ điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định trả lại tài sản trên là có căn cứ, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

Đối với 01 con dao nhọn Cơ quan công an thu giữ của bị cáo Th, xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Hờ A Tu. Ông Tu không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội, căn cứ khoản 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, cần trả lại cho ông Tu.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt, bị hại đã nhận lại. Thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa gia đình bị cáo và bị hại là tự nguyện, không trái pháp luật, bị cáo và gia đình đã bồi thường xong, Hội đồng xét xử cần chấp nhận. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét.

[6] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Hờ A Th phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt Hờ A Th 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 08/8/2017). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Giao bị cáo Hờ A Th cho UBND xã HĐ, huyện BY, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[2] Về vật chứng của vụ án: *Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.* Chấp nhận cơ quan điều trả lại 01 con bò cái, lông màu vàng, khoảng 3 năm tuổi cho anh Thào A T, sinh 1961, nơi cư trú: Bản ST, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (theo Biên bản giao tài sản ngày 10 tháng 5 năm 2017của Cơ quan điều tra).

Căn cứ khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại 01 con dao nhọn, lưỡi dao dài 23,5 cm, chuôi dao dài 10,7 cm, một bên lưỡi dao có khắc chìm chữ "Kháng" cho ông Hờ A Tu; sinh năm 1936, nơi cư trú: Bản HĐ B, xã HĐ, huyện BY, tỉnh Sơn La.

[3] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: *Căn cứ vào khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật dân sự.* Chấp nhận bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình anh Thào A T, nơi cư trú: Bản ST, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng). Anh Thào A T không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

[4] Về án phí: *Căn cứ vào khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.*

Bị cáo Hờ A Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/8/2017). Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên;
- Người bào chữa (nếu có);

} Giao

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL,NVLQ (nếu có);

} Gửi

- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**